

Bản án số: 27/2020/HS-ST

Ngày 13-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Thơ.

2. Bà Trần Thị Nhân.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Đào - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1993 tại xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Phố N, tổ X, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị Nh; có vợ là Lê Thị A và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 09-01-2020 và bị tạm giam từ ngày 15-01-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Kiều Đức T, sinh năm 1999; nơi cư trú: Phố P, thị trấn Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 09-01-2020, Kiều Đức T gặp Nguyễn Khắc Tr tại thị trấn Đ, thị xã D. T nói với Tr "Anh đi đâu đấy kiếm quả hàng về chơi đi, em biết thằng S ở Kim Bảng có bán". Hiểu ý T rủ đi mua ma túy về sử dụng, Tr đồng ý rồi cùng T thuê xe ôm của người không quen biết đi đến nhà bà Vũ Thị V ở thôn D, xã L, huyện K thì gặp Nguyễn Văn S ở thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam (trước đây khi chưa lấy vợ S ở cùng bà V là bà nội của S). T nói với S "Đề cho em một cái", đồng thời đưa cho S số tiền 200.000 đồng. S cầm tiền rồi lấy một gói ma túy trên mặt ghế trong phòng khách ngay vị trí S đang ngồi đặt lên bàn rồi dùng tay chia chất bột màu trắng thành hai phần bỏ vào hai mảnh giấy màu trắng, nhưng chưa kịp gói lại đưa cho T thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trên mặt ghế trong phòng khách nhà bà Vũ Thị V, ngay vị trí S bị bắt 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01; thu giữ trên mặt bàn trong phòng khách tại vị trí S bị bắt 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, trên mỗi mảnh giấy đều có chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02; thu giữ trên mặt ghế trong phòng khách ngay vị trí S bị bắt 01 mảnh nilon màu trắng, bên trong mảnh nilon có 05 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT03; thu giữ trên mặt ghế trong phòng khách tại vị trí S bị bắt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu trắng, màn hình cảm ứng và 01 chiếc điện thoại di động màu đen, trên mặt màn hình có chữ CAYENNES loại bàn phím được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT04; thu giữ trên mặt ghế trong phòng khách 01 chiếc ví giả da màu đen, bên trong có số tiền 1.580.000 đồng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT05.

Tại bản kết luận giám định số 07/PC09-MT ngày 14-01-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,096 gam loại: Heroine. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,548 gam loại: Heroine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ: 0,644 gam Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSKB ngày 09-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy

tổ bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật; tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo bán trái phép ma túy mà có và 01 chiếc điện thoại di động CAYENNES là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc bán ma túy; trả lại bị cáo S số tiền 1.580.000 đồng, 01 chiếc ví giả da và 01 chiếc điện thoại di động NOKIA, song cần tạm giữ số tiền 1.580.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 16 giờ ngày 09-01-2020, tại nhà ở của bà Vũ Thị V ở thôn D, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Nguyễn Văn S đã nhận của Kiều Đức T 200.000 đồng để bán cho T 01 gói Heroine trong số 02 gói Heroine có khối lượng 0,096 gam thì bị lực lượng Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang, ngoài ra còn thu giữ của S 05 gói Heroine có khối lượng 0,548 gam, S khai là để sử dụng và bán kiếm lời. Như vậy, hành vi của Nguyễn

Văn S đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi mua bán trái phép ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó góp phần làm gia tăng tội phạm về ma túy tại khu vực xã L và các vùng lân cận; bản thân bị cáo đang là thanh niên có sức khỏe, song chỉ vì ham chơi, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, đã mua ma túy về để sử dụng và bán trái phép cho người khác nhằm mục đích kiếm lời, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bà nội bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo S khai nhận mua của một người đàn ông tên L ở khu vực chợ Chanh, xã Nguyễn Úy, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam sử dụng số điện thoại 03xxxxxx. Tuy nhiên, S không biết rõ họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ và không nhớ đặc điểm nhận dạng của người đàn ông này. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã xác minh xác định chủ thuê bao số điện thoại 03xxxxxx là của ông Trần Hải L, sinh năm 1964, nơi cư trú: Xã A, huyện M, thành phố Hà Nội. Quá trình làm việc ông L xác định ông không đăng ký, không sử dụng số thuê bao di động này. Ngoài lời khai của S không còn tài liệu, chứng cứ nào khác xác định ông L đã sử dụng số thuê bao trên nên không có đủ căn cứ để chứng minh làm rõ.

[8] Đối với Kiều Đức T và Nguyễn Khắc Tr đã có hành vi mua trái phép ma túy của Nguyễn Văn S để cùng sử dụng. Tuy nhiên, do S đã nhận tiền nhưng chưa đưa ma túy cho T, đồng thời khi bị bắt không thu được chất ma túy trên người của T và Tr nên không đủ căn cứ để xử lý T và Tr theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với bà Vũ Thị V không biết S có hành vi cất giấu và bán trái phép ma túy tại nhà bà nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng không xử lý hình sự đối với bà V là có căn cứ.

[10] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine đã thu giữ gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền

200.000 đồng (trong tổng số 1.780.000 đồng đã thu giữ) là tiền bị cáo thu lời bất chính do bán trái phép ma túy mà có và 01 chiếc điện thoại di động CAYENNES là phương tiện S sử dụng liên lạc để mua bán trái phép ma túy, do vậy cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 1.580.000 đồng (trong tổng số 1.780.000 đồng đã thu giữ), 01 chiếc ví giả da, 01 chiếc điện thoại di động NOKIA đã thu giữ là tài sản, đồ vật chính đáng của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo, song cần tạm giữ số tiền 1.580.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 09-01-2020.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu huỷ: Số Heroine được niêm phong trong 02 phong bì đều ghi số 07/PC09-MT, phần kính gửi đề: Mẫu vật hoàn trả QT02, QT03, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu CAYENNES màu đen đã qua sử dụng, được gắn 02 thẻ sim Viettel.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn S số tiền 1.580.000 đồng, 01 chiếc ví giả da màu đen đã cũ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu trắng đã qua sử dụng, được gắn 01 thẻ sim Vinaphone, song tạm giữ số tiền 1.580.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

(Các vật chứng đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13-4-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; toàn bộ số tiền đều

được xác định tại Ủy nhiệm chi chuyển khoản số 12 lập ngày 14-4-2020 của Kho bạc Nhà nước huyện Kim Bảng).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thơ Trần Thị Nhàn

Nguyễn Đức Thọ

